TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 137/2022/QĐST-HNGĐ	*Đông Hòa, ngày 08 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 224/2022/TLST- HNGĐ ngày 03/8/2022, giữa:

Nguyên đơn: chị Lưu Thị P– sinh năm: 1986; trú tại : khu phố B 1, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: anh Phạm N– sinh năm: 1985; trú tại: khu phố B, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lưu Thị P và anh Phạm N, được UBND phường Hoà Xuân Tây cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 46 ngày 26/6/2020).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao 01 con chung Phạm Mỹ N, sinh ngày 20/5/2021 cho chị Lưu Thị P được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Phạm N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 1.000.000đ/tháng *(một triệu đồng).* Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9/2022 cho đến khi xảy ra một trong những căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật HNGĐ năm 2014.

Anh Phạm N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở . Khi cần thiết c ác bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Lưu Thị P tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006327 ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Đông Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa
- UBND phường Hoà Xuân Tây;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN
(đã ký)

Đặng Thị Thu Hằng